

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA HỘI, CÁC HIỆP HỘI
NGÀNH HÀNG CHĂN NUÔI**

Kính gửi: - Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;
- Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ.

Thay mặt cộng đồng doanh nghiệp và người chăn nuôi Việt Nam, các Hội, Hiệp hội lĩnh vực chăn nuôi xin gửi tới Thủ tướng và Chủ tịch lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc nhất vì sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ và Quốc hội trong thời gian qua đối với lĩnh vực nông nghiệp, trong đó có ngành chăn nuôi.

Tuy vậy, do tác động kép của hậu quả đại dịch Covid-19, xung đột vũ trang ở Ucraina, Trung Đông khiến tình hình sản xuất và thương mại chăn nuôi trong nước thời gian qua và hiện nay đang phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức. Đó là: Giá thức ăn, thuốc thú y, vật tư đầu vào liên tục tăng cao, giá đầu ra của các sản phẩm chăn nuôi luôn đứng ở mức thấp; dịch bệnh trên gia súc, gia cầm vẫn diễn biến phức tạp; một số thủ tục hành chính bất cập; tình trạng nhập siêu các sản phẩm chăn nuôi khiến rất nhiều các hộ chăn nuôi, các doanh nghiệp vừa và nhỏ bị thua lỗ kéo dài, đứng trước nguy cơ phá sản hàng loạt trong thời gian tới.

Trước bối cảnh đó, các Hội, Hiệp hội ngành hàng thuộc lĩnh vực chăn nuôi xin kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội cùng các Bộ ngành, Ủy ban liên quan xem xét, thảo gỡ một số vấn đề bất cập sau đây:

1) Bỏ quy định công bố hợp quy với mặt hàng TACN và thuốc thú y.

Kiến nghị Chính phủ và Quốc hội cho chỉnh sửa quy định này trong Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. Trong thời gian chờ sửa Luật, thì cho phép tạm ngừng việc thực hiện công bố hợp quy với mặt hàng TACN và thuốc thú y, vì các lý do:

a) Việc quản lý TACN và thuốc thú y theo QCKT là cần thiết nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm cho con người và sức khỏe vật nuôi. Tuy nhiên, QCKT của các nhóm mặt hàng này chỉ nên là những quy định kỹ thuật bắt buộc người sản xuất, kinh doanh phải thực hiện và là căn cứ để các cơ quan quản lý kiểm tra, xử lý các vi phạm, như nhiều nước đang áp dụng và cũng như lĩnh vực quản lý an toàn thực phẩm tại Thông tư số 24/2013/TT-BYT của Bộ Y tế (quy định mức giới hạn tối đa cho phép dư lượng thuốc thú y trong sản phẩm thực phẩm). Việc phải áp dụng hình thức công bố hợp quy với TACN và thuốc thú y như hiện nay chỉ mang tính hình thức, không có hiệu quả quản lý, nhưng làm phát sinh nhiều chi phí, thời gian của người dân và doanh nghiệp.

b) Theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay, sản xuất TACN và thuốc thú y là ngành sản xuất kinh doanh có điều kiện. Theo đó các cơ sản xuất, kinh

doanh các mặt hàng này phải đáp ứng đủ điều kiện sản xuất do cơ quan nhà nước đến đánh giá, thẩm định cấp Giấy chứng nhận trước khi sản xuất và hàng năm đều có đánh giá giám sát duy trì của cơ quan này, chưa kể lại còn có việc kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất của các cơ quan chức năng khác của Bộ hoặc địa phương thì việc này lại còn có các Tổ chức chứng nhận hợp quy đến cơ sở đánh giá quy trình sản xuất và lấy mẫu thử nghiệm để công bố hợp quy cho các sản phẩm TACN, thuốc thú y là không cần thiết và gây trùng lặp.

c) Theo quy định của Pháp luật, thì QCKT là do Nhà nước ban hành, nhằm quản lý các chỉ tiêu gây mất an toàn, ảnh hưởng không tốt tới môi trường, sức khỏe con người, vật nuôi và bắt buộc người dân, doanh nghiệp phải thực hiện việc giám sát nghiêm ngặt. Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm sẽ do doanh nghiệp tự quyết định và công bố để người sử dụng biết và lựa chọn. Tuy nhiên, hiện nay có rất nhiều QCKT, đặc biệt trong lĩnh vực thuốc thú y đã đưa hầu hết các chỉ tiêu chất lượng vào trong QCKT để quản lý. Quy định này không phù hợp với Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, làm phát sinh chi phí và khó khăn trong thực thi pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

d) Việc công bố hợp quy các sản phẩm TACN, thuốc thú ý hiện nay là hoàn toàn hình thức, mang nặng tính đối phó của người dân, doanh nghiệp đối với các quy định của Nhà nước, vì:

- Như đã báo cáo ở phần trên, việc đánh giá công bố hợp quy sản phẩm là quá trình đánh giá điều kiện và quy trình sản xuất, lấy mẫu điển hình để thử nghiệm. Tuy nhiên, đối với mặt hàng TACN và thuốc thú y hiện nay việc đánh giá này đã được các cơ quan nhà nước đánh giá công nhận đủ điều kiện khi cơ sở đi vào SXKD và tiếp tục được đánh giá giám sát duy trì trong quá trình SXKD, trong đó có cả biện pháp lấy mẫu đại diện để thử nghiệm về các chỉ tiêu an toàn theo quy định trong các QCKT và chỉ tiêu chất lượng công bố để giám sát và xử lý các vi phạm. Do vậy, việc đánh giá công bố hợp quy đối với các sản phẩm TACN và thuốc thú y của các tổ chức chứng nhận hợp quy như hiện nay là trùng lặp và chồng chéo.

- Mặt khác, trong các cơ sở sản xuất thì dây chuyền công nghệ chế biến TACN và thuốc thú y hầu như ổn định, nhưng nguyên liệu đầu vào của quá trình sản xuất TACN, thuốc thú y thì liên tục thay đổi. Ví dụ săn rỉ thì dùng nhiều săn, ngô rỉ, cám rỉ thì dùng nhiều ngô, cám.... Do vậy, việc tổ chức chứng nhận hợp quy đến nhà máy chỉ lấy mẫu thử nghiệm của lần đánh giá đó để chứng nhận cho cả quá trình SXKD sản phẩm sẽ không có tính đại diện. Đó là chưa kể, hiện nay các tổ chức chứng nhận hợp quy đến đánh giá cho một cơ sở chế biến TACN hoặc thuốc thú y có tới cả hàng trăm sản phẩm đăng ký lưu hành, nhưng chuyên gia đánh giá chỉ đến chứng kiến thực tế quy trình sản xuất của một vài sản phẩm trên dây chuyền để lấy mẫu thử nghiệm, còn hầu hết các sản phẩm còn lại là do chủ cơ sở tự phối trộn, tự chuẩn bị để các tổ chức chứng nhận lấy mẫu về phân tích cho đủ hồ sơ công bố, chứ chẳng chứng minh được vấn đề gì.

- Trong khi đó chi phí cho việc đánh giá công bố hợp quy đối với sản phẩm TACN và thuốc thủy là rất tốn kém. Chỉ tính riêng phần chi phí phân tích thử nghiệm mẫu đã là rất lớn, cụ thể: với TACN hoặc thuốc thú y giao động từ 2-4 triệu đồng/sản phẩm và từ 10-20 triệu đồng/sản phẩm vacxin của lần đánh giá công nhận và còn lấy mẫu thử nghiệm trong đánh giá duy trì, đánh giá lại khi kết thúc chu kỳ

sản phẩm là 3 năm. Nếu tính cho 01 doanh nghiệp có hàng trăm sản phẩm và cả ngành chăn nuôi, thú y có hàng ngàn cơ sở sản xuất thì chi phí này đã mất tới hàng trăm tỷ đồng, chưa kể làm mất thời gian và sự nghiêm túc của người dân, doanh nghiệp trong thực thi pháp luật.

2) Áp dụng đồng loạt việc không tính thuế giá trị gia tăng với các sản phẩm chăn nuôi đang ở dạng sơ chế bảo quản:

Kiến nghị Chính phủ và Quốc hội cho chính sửa nội dung này trong Luật Thuế giá trị gia tăng. Trong thời gian chờ sửa Luật, thì tạm dừng chưa thực hiện quy định này đối với các sản phẩm chăn nuôi, vì các lý do:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi năm 2016, đối tượng không chịu thuế là:

“ Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Doanh nghiệp, hợp tác xã mua bán sản phẩm, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã khác thì không phải kê khai tính nộp thuế giá trị gia tăng, nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào ”

Theo quy định này, thì các sản phẩm chăn nuôi, như trứng gia cầm được làm sạch, đóng gói; thịt gia súc gia cầm sau giết mổ, làm mát, cấp đông...nếu do các doanh nghiệp, HTX mua bán, trao đổi với nhau thì được miễn thuế giá trị gia tăng 5%, nhưng nếu các doanh nghiệp, HTX sản xuất, kinh doanh bán mặt hàng này cho người dân, hộ kinh doanh cá thể thì phải mất thuế 5%. Quy định này đang gây rất nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi sản xuất trong nước, vì:

a) Ở Việt Nam, phần lớn các sản phẩm chăn nuôi chưa qua chế biến đang được tiêu thụ tại các hộ kinh doanh cá thể và trong các chợ truyền thống. Nên nếu các sản phẩm chăn nuôi qua sơ chế, giết mổ công nghiệp đã phát sinh nhiều chi phí so với giết mổ thủ công (vấn đề đang gây quá nhiều rủi ro về dịch bệnh, an toàn thực phẩm và môi trường) lại phải cộng thêm 5% thuế giá trị gia tăng thì sẽ không thể cạnh tranh nổi với các sản phẩm chăn nuôi “trôi nổi không được kiểm soát chất lượng, an toàn, thuế” và với các sản phẩm chăn nuôi cùng loại nhập khẩu, như thịt đông lạnh, gà nguyên con không chịu thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu.

b) Hiện nay trong chuỗi sản xuất chăn nuôi của nước ta, khâu yếu nhất chính là giết mổ và chế biến. Vấn đề này đã được nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển theo hướng tập trung, công nghiệp, nhưng đến nay vẫn chưa thành công. Nhiều doanh nghiệp đầu tư nhà xưởng, dây chuyền thiết bị hiện đại, tốn kém, như: DABACO, Masan, Visan, CP, Deheus... nhưng sản phẩm làm ra không tiêu thụ được, sản lượng sản xuất thực tế chỉ chiếm trên dưới 30% công suất thiết kế. Nguyên nhân chính của những tồn tại này là chúng ta chưa kiểm soát được hoạt động giết mổ thủ công về điều kiện sản xuất, kinh doanh và các chính sách thuế mà chính thuế giá trị gia tăng 5% của các sản phẩm chăn nuôi sơ chế đang là trở ngại cho hoạt động này của các doanh nghiệp, HTX, trong khi đó Nhà nước cũng không thu được là bao nhiêu đối với dòng thuế này.

3) Kiểm soát chặt vấn đề nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi:

Có thể nói so với các nước có nền chăn nuôi phát triển, các quy định về nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi của nước ta chưa chặt chẽ, còn nhiều lỗ hổng. Trong khi

đó, để xuất khẩu được sản phẩm thịt trứng gia cầm, chúng ta phải chịu rất nhiều rào cản kỹ thuật nghiêm ngặt tại các nước nhập khẩu, khiến các mặt hàng sản phẩm chăn nuôi của ta đang bị yếu thế và thiệt thòi ngay trên sân nhà. Theo số liệu thống kê năm 2023, kim ngạch nhập khẩu các sản phẩm chăn nuôi là 3,53 tỷ USD, trong khi xuất khẩu chỉ có 515 ngàn USD. Ngoài con số nhập khẩu chính ngạch nêu trên, còn một khối lượng rất lớn vật nuôi và sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu tiểu ngạch (nhập lậu). Theo phản ánh của cơ quan chức năng và truyền thông, trong năm 2023 và những tuần đầu của năm 2024, mỗi ngày có từ 6.000-8.000 con lợn thịt (khối lượng 100-120kg/con) được nhập lậu vào Việt Nam, chưa kể lượng lớn trâu, bò, gà thai loại, gà giống...

Việc nhập khẩu ô ạt các sản phẩm chăn nuôi vào nước ta hiện nay đang là vấn đề hệ trọng, gây ra rất nhiều rủi ro, hệ lụy. Cụ thể:

a) Gây lan truyền dịch bệnh, nhất là những dịch bệnh nguy hiểm. Trong đó có bệnh dịch tả lợn châu Phi, bệnh cúm gia cầm và viêm da nổi cục trên trâu bò.

b) Gây áp lực cạnh tranh không công bằng với các sản phẩm chăn nuôi trong nước. Vì sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu chính ngạch hiện nay, phần lớn là thứ phẩm mà ở các nước họ ít dùng làm thực phẩm, như: đầu, cổ cánh, tim cật, lòng mề, gà đẻ và bò sữa thai loại...chưa kể đó còn là các loại thực phẩm đã gần hết hạn sử dụng nên có giá rất rẻ, chỉ bằng $\frac{1}{2}$ giá trong nước cùng loại khi nhập về.

c) Gây rủi ro lớn về chất lượng và an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, nhất là ở khu vực bếp ăn tập thể cho học sinh, quân nhân, công nhân...đang là đối tượng sử dụng phần lớn các loại thực phẩm đông lạnh nhập khẩu này.

d) Làm mất cơ hội và động lực đầu tư của doanh nghiệp, người chăn nuôi trong nước và về lâu dài sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề an ninh lương thực, thực phẩm Quốc gia. Với tốc độ nhập khẩu như hiện nay, thì chỉ 3- 5 năm tới khi các dòng thuế quan các sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu về mức 0% thì Việt Nam sẽ trở thành nước siêu nhập khẩu các sản phẩm chăn nuôi. Đây có thể là một ngoại lệ diễn ra quá nhanh so với nhiều nước trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa, Nhà nước cần có chính sách và thời gian để người chăn nuôi và doanh nghiệp trong nước có thể thích nghi được.

Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và các Bộ Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Công an, Quân đội: Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát chặt vấn đề nhập khẩu các sản phẩm chăn nuôi.

a) Đối với nhập khẩu chính ngạch: Khẩn trương xây dựng các hàng rào kỹ thuật và các chính sách thương mại để hạn chế thấp nhất việc nhập khẩu chính ngạch các sản phẩm chăn nuôi. Trong đó có vấn đề tăng cường các biện pháp kiểm dịch, kiểm tra chất lượng và hạn chế thấp nhất số lượng các cửa khẩu được phép nhập khẩu vật nuôi sống vào Việt Nam, như kinh nghiệm của các nước trên thế giới, điển hình là Mỹ, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc...họ làm rất có hiệu quả. Ví dụ: họ đưa ra các yêu cầu về xử lý nhiệt lạnh với công nghệ phức tạp, chi phí cao hay mỗi nước trung bình chỉ cho phép có từ 3-5 cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường hàng không là được phép nhập khẩu vật nuôi sống mà thôi. Trong khi Việt Nam chúng ta đang có tới trên 30 cửa khẩu các loại được phép nhập khẩu vật nuôi sống vào trong nước.

b) Đối với nhập khẩu tiêu ngạch: cấm tất cả mọi hình thức nhập khẩu và sử dụng các loại vật nuôi, sản phẩm chăn nuôi nhập khẩu theo hình thức này, vì: sản phẩm chăn nuôi trong nước chúng ta đã cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng trong nước, ngoài ra Việt Nam có đường biên giới dài, các nước xung quanh chưa phải là những nước có công tác thú y, kiểm soát tốt dịch bệnh. Nên nếu không có những biện pháp kiểm soát quyết liệt vấn đề nhập lậu vật nuôi và sản phẩm chăn nuôi, thì nhất định chúng ta không thể kiểm soát được dịch bệnh và sản xuất chăn nuôi trong nước, như kinh nghiệm của Trung Quốc và Thái Lan họ đã làm rất thành công.

Một lần nữa xin kính chúc sức khỏe Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội và kính mong Thủ tướng và Chủ tịch chỉ đạo các Bộ ngành, Ủy ban liên quan và các địa phương sớm có giải pháp triển khai, xử lý những tồn tại bất cập nêu trên vì sự phát triển bền vững của ngành chăn nuôi và sinh kế của hàng chục triệu nông dân Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng: Chính phủ; Quốc hội;
- Các Bộ: Nông nghiệp & PTNT; Khoa học & Công nghệ; Tài Chính; Công Thương; Công an; Quốc phòng;
- Các UB của QH: KHCNMT; Kinh tế; Tài chính
- Ngân sách;
- VCCI (đề p/h);
- Lưu VP các Hội, HH.

**TM. HỘI CHĂN NUÔI VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



★ Nguyễn Xuân Dương

**TM. HIỆP HỘI THỨC ĂN CHĂN
NUÔI VIỆT NAM**



Nguyễn Như So

**TM. HIỆP HỘI CHĂN NUÔI GIA SÚC
LỚN VIỆT NAM**



Hoàng Kim Giao

**TM. HIỆP HỘI CHĂN NUÔI GIA CÀM VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Sơn